TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2026/HSST
Ngày: 22 - 5 - 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: bà Dương Thị Hồng Liên và ông Trương Quang Lương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thảo Nhi - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 tham gia phiên toà*:* Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị mở phiên toà xét xử công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2026/TLST-HS ngày 29/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2026/QĐXXST-HS ngày 08/5/2026, đối với các bị cáo:

1. Phan Anh T, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1996; tại B, Quảng Trị; nơi cư trú: thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ và bà Hoàng Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 08/9/2020 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma T1y" theo Bản án số 39/2020/HS-ST; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 21/3/2026 cho đến nay, bị cáo có mặt tại tại phiên toà.

2. Phan Anh T1, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2001; tại B, Quảng Trị; nơi cư trú: thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không**;** quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ và bà Hoàng Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam

số 2 Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 25/9/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại tại phiên toà

- Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan

+ Anh Lê Công Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Bắc, xã B, tỉnh Quảng Trị - Có mặt

+ Anh Doãn Khánh T, sinh ngày 16/02/1996; nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt

+ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị - Có mặt

+ Ông Phan Thanh Đ, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị - Có mặt

+ Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị - Có mặt

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt

+ Anh Trần Mạnh C, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt

+ Anh Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Thọ Lộc, xã B, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt

- Người làm chứng: Anh Phan Thanh Đ, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 8 năm 2025 trên xe khách đi đến phường Quảng Trị, Phan Anh T đã mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) khoảng 200 viên ma tuý loại hồng phiến với giá 4.000.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lẻ cho ai có nhu cầu. Sau khi về nhà, T đem toàn bộ số ma tuý trên cất giấu tại khu vực vườn tràm cách nhà khoảng 1 km thuộc thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị.

Khoảng 15 giờ ngày 11/9/2025, Lê Công Th sử dụng ứng dụng Zalo liên lạc với T để hỏi mua ma tuý. T đồng ý bán cho Th 12 viên ma tuý loại hồng phiến với giá 1.000.000 đồng và hẹn Th lên lối rẽ vào nhà T để lấy ma tuý. Sau đó, T ra vườn tràm lấy 12 viên ma tuý đựng trong T1i nilon trong suốt đem giấu sau trường THPT Hùng Vương. Khoảng 20 giờ 30 phút, Th điều khiển xe mô tô BKS 73F1-612.77 đến nhà T. Sau khi nhận 1.000.000 đồng tiền mặt, T chỉ

cho Th vị trí ma tuý. Th lấy ma tuý giấu bên trong dép rồi đi về nhà. Khoảng 22h ngày 11/9/2025, khi đang điều khiển xe mô tô BKS 73F1- 612.77 di chuyển trên đường tỉnh lộ ĐT561 đến thôn Thọ Lộc thì Th bị Công an xã B phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Nghi ngờ Th bị bắt do không liên lạc được, T xoá hết toàn bộ tin nhắn trên ứng dụng Zalo, chặn kết bạn với Th rồi bỏ trốn vào địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ).

Đến 16 giờ ngày 24/9/2025, T liên lạc với em trai là Phan Anh T1 thông qua ứng dụng Zalo để hướng dẫn T1 ra vườn tràm gần nhà lấy gói hàng gửi đi cho T cùng một vài đồ cá nhân. Sau khi lấy được T1i hàng đem về nhà, T1 biết bên trong chứa ma tuý nH không kiểm đếm số lượng. T1 liên lạc lại với T qua Zalo để hỏi cách Th gửi số ma tuý trên. Theo hướng dẫn của T, T1 lấy 01 T1i nilon màu đen bên trong có chứa ma tuý bỏ vào 01 T1i nilon màu xanh rồi cho vào vỏ bao gói thuốc lá HONGHA, sau đó để bao gói thuốc lá này vào T1i quần bên phải quần sooc màu đen, có dòng chữ DIOr. T1 bỏ chiếc quần chứa ma tuý trên cùng với 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 ốp lưng điện thoại di động màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 16 pro màu xám (có gắn ốp, bên trong gắn sim số 0932380996) và 20 gói thuốc lá hiệu HONGHA vào 01 hộp carton màu vàng dạng hình hộp chữ nhật. Sau đó dán kín và dán giấy ô ly ghi dãy số "0373792236" (số điện thoại đăng ký tên của Doãn Khánh T1) cùng dòng chữ "Cầu Thạch Hãn Quảng Trị" ở bên ngoài.

Đến khoảng 22 giờ 50 phút ngày 24/9/2025, T1 nhờ Nguyễn Hữu H đi gửi đồ là hai cây thuốc tại xe khách "HM Happy Car". H đồng ý còn T1 về nhà. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, phụ xe khách Trần Mạnh C gọi điện thoại cho T1 để nhận lại hàng do xe khách gặp sự cố. T1 gọi xe taxi do anh Trần Mạnh Hùng điều khiển để xuống xã Hoàn Lão. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/9/2025, khi tới ngã ba Hoàn Lão nhận lại hộp carton và tìm xe khách khác để tiếp tục gửi đi thì T1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Quảng Trị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Quá trình gửi ma tuý, T1 không biết mục đích của T đối với số ma tuý trên. Phát hiện Phan Anh T1 bị bắt quả tang, T tiếp tục bỏ trốn. Đến 16 giờ 30 phút ngày 21/03/2026, Phan Anh T đã đến trụ sở Công an xã Hoàn Lão đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 1234/KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 12 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY", tổng khối lượng 1,16g (ký hiệu A) là chất ma T1y, loại Methamphetamine, khối lượng 1,16g.

Tại Kết luận giám định số 1331/KL-KTHS ngày 27/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 192 viên nén hình tròn, màu

hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY", tổng khối lượng 19,555 g (ký hiệu A1) là chất ma T1y, loại Methamphetamine, khối lượng 19,555g; 02 viên nén hình tròn, màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY", tổng khối lượng 0,21 g (ký hiệu A2) không phải là chất ma tuý.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã tạm giữ từ Phan Anh T1: 01 T1i nilong màu vàng; 01 T1i nilong màu đen; 194 viên nén hình tròn, trong đó có 192 viên nén hình tròn màu hồng và 02 viên nén hình tròn màu xanh được bỏ vào 01 phong bì thư, dán kín, trên ghi nội dung "1331/KL-KTHS", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu HONGHA; 01 điện thoại di động Iphone 16 Pro, có số IME1: 359242750293115, IMEI 2: 359242750364873, màu xám, có gắn ốp, có gắn số thuê bao 0932380996; 01 quần sooc màu đen, có dòng chữ DIOr; 01 áo phông ngắn tay màu đen; 01 ốp điện thoại di động màu đen; 20 gói thuốc lá HONGHA; 01 hộp carton màu vàng dạng hình hộp chữ nhật; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno8 T 5G có gắn số thuê bao 0342542281.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT - VKSKV1 ngày 29 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Phan Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo Phan Anh T1 về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phan Anh T từ 11 năm đến 12 năm tù, thời gian chấp hành án được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phan Anh T1 từ 09 năm đến 10 năm tù, thời gian chấp hành án được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 T1i nilong màu vàng; 01 T1i nilong màu đen; 19,241g ma tuý loại Methamphetamine; 0,105 g không phải là ma tuý và toàn

bộ vỏ bao gói (01 T1i nilong màu xanh) được bỏ vào 01 phong bì thư, dán kín, trên ghi nội dung "1331/KL-KTHS", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu HONGHA; 01 hộp carton màu vàng dạng hình hộp chữ nhật; 01 sim điện thoại số 0342542281.

Trả lại cho Phan Anh T: 01 điện thoại di động Iphone 16 Pro, có số IME1: 359242750293115, IMEI 2: 359242750364873, màu xám, có gắn ốp, có gắn số thuê bao 0932380996 (đã qua sử dụng);

Trả lại cho Phan Anh T1: 01 quần sooc màu đen, có dòng chữ DIOr; 01 áo phông ngắn tay màu đen; 01 ốp điện thoại di động màu đen; 20 gói thuốc lá HONGHA.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno8 T 5G, kiểu máy CPH2505, có số IMEI1: 862496067573938, IMEI2: 862496067573920.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng tiền T có được sau khi bán ma tuý cho Th.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thống nhất khai nhận: Từ cuối tháng 8 đến 24/9/2025, bị cáo Phan Anh T đã cất giấu 20,715 g ma tuý loại Methamphetamine ở vườn tràm gần nhà thuộc thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngày 11/9/2025, Phan Anh T bán cho Lê Công Th 1,16g ma tuý loại Methamphetamine. Sau khi bán, phát hiện Th bị bắt, T bỏ trốn vào phường Quảng Trị. Để tiếp tục bán ma tuý, T sử dụng ứng dụng Zalo liên hệ với em trai là Phan Anh T1 hướng dẫn

T1 gửi toàn bộ số ma tuý còn lại có khối lượng 19,555 g loại Methamphetamine từ xã B đến Cầu Thạch Hãn Quảng Trị. Đến 0 giờ 45 phút ngày 25/9/2025, khi T1 đang thực hiện hành vi vận chuyển 19,555 g ma tuý thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Tổng khối lượng ma tuý T bán và cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời là 20,715 g, khối lượng ma tuý mà T1 vận chuyển là 19,555 g. Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định việc Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phan Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma T1y" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Phan Anh T1 về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo điều là người trưởng thành, có nhận Th nhất định về pháp luật đáng lẽ ra các bị cáo phải biết được mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nH các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nói chung, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội nên phải xử lý nghiêm để răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có ba đối tượng, tuy nhiên đối với Th đã bị Toà án xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý theo bản án ngày 17/3/2026 của Toà án nhân dân Khu vực 1.

Bị cáo T là người có vai trò chính, bị cáo đã từng bị Toà án xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nH không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội một cách liều lĩnh, đều đó cũng chứng tỏ bị cáo là người có ý Th coi thường pháp luật, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng để giúp bị cáo nhận Th được sai lầm của mình, quyết tâm rời xa chất cấm, lao động để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình.

Bị cáo Phan Anh T1, tuy biết rõ thứ mà T nhờ gửi là ma tuý đã không báo với cơ quan Công an vẫn liều lĩnh thực hiện điều đó cũng chứng tỏ bị cáo cũng là người có ý Th coi thường pháp luật nên cũng cần phải xử lý thật nghiêm để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho các bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay luôn thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho các bị cáo. Riêng bị cáo T1 quá trình điều tra đã phối hợp với cơ quan điều tra để làm rõ hành vi phạm tội của T nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 đối với T1. Bị cáo T ra đầu thú, bị cáo T1 đã từng tham gia trong quân ngũ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Đều 51 đối với các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội cũng như quá trình nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở lại làm công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

6] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Lê Công Th, Toà án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã xét xử vào ngày 17/3/2026 và tuyên án 40 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Về nguồn gốc số ma T1y Phan Anh T mua của một người đàn ông không rõ lai lịch trên xe khách, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã tiến hành điều tra xác minh nH chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Doãn Khánh T1 là người đăng ký tên đối với số thuê bao 0373792236 sau đó cho T để sử dụng. T1 không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của T nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với Nguyễn Hữu H là người Phan Anh T1 nhờ đi gửi hộp đồ có chứa ma tuý cho xe khách, Trần Mạnh C là người nhận hộp đồ từ Nguyễn Hữu H và Trần Mạnh Hùng là người chạy xe taxi chở Phan Anh T1 xuống nhận lại hộp đồ nH cả ba đều không biết và không thể biết bên trong hộp đồ nhờ gửi có ma tuý nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với Phan Thanh Đ và Hoàng Thị T là chủ sở hữu của căn nhà nơi T1 đem ma tuý về đóng gói để gửi đi, quá trình điều tra xác định ông bà không biết việc T1 đem ma tuý về nhà để đóng gói do đó, hành vi không cấu thành tội phạm.

[7] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Xét vật chứng bị thu giữ là số lượng ma tuý hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 hộp carton màu vàng dạng hình hộp chữ nhật; 01 T1i nilong màu vàng; 01 T1i nilong màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu HONGHA; 01 sim 0342542281 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno8 T 5G, kiểu máy CPH2505, có số IMEI1: 862496067573938, IMEI2: 862496067573920 sử dụng vào việc liên lạc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động Iphone 16 Pro, có số IME1: 359242750293115, IMEI 2: 359242750364873, màu xám, có gắn ốp, có gắn số thuê bao 0932380996 thu giữ của bị cáo T; 01 quần sooc màu đen, có dòng chữ DIOr, 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 ốp điện thoại di động màu đen, 20 gói thuốc lá HONGHA thu giữ của T1 không được sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T và T1 là phù hợp với quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng T bán ma tuý cho Th là số tiền thu L bất chính, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng vào Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và bị cáo Phan Anh T1 phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phan Anh T 11 (mười một) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/3/2026.

- Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s, t khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phan Anh T1 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm

giữ, tạm giam 25/9/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Anh T1 và Phan Anh T với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/5/2026) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phan Anh T và Phan Anh T1.

4. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 46, Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

01 (Một) phong bì thư được dán kín, có ghi vụ số: 1331/KL - KTHS, có tên và chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ngoài cùng dán băng dính trong suốt (bên trong chứa 19,241 gam ma T1y, loại Methamphetamine mẫu ký hiệu A1 và 0,105g không phải ma tuý mẫu ký hiệu A2, toàn bộ vỏ bao gói).

01 T1i nilong màu vàng;

01 T1i nilong màu đen;

01 vỏ bao thuốc lá hiệu HONGHA;

01 hộp carton màu vàng dạng hình hộp chữ nhật;

01 sim điện thoại số 0342542281.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno8 T 5G, kiểu máy CPH2505, có số IMEI1: 862496067573938, IMEI2: 862496067573920.

+ Trả lại cho Phan Anh T: 01 điện thoại di động Iphone 16 Pro, có số IME1: 359242750293115, IMEI 2: 359242750364873, màu xám, có gắn ốp, có gắn số thuê bao 0932380996 (đã qua sử dụng);

+ Trả lại cho Phan Anh T1: 01 quần sooc màu đen, có dòng chữ DIOr; 01 áo phông ngắn tay màu đen; 01 ốp điện thoại di động màu đen; 20 gói thuốc lá HONGHA.

(Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị).

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: buộc bị cáo Phan Anh T phải nộp số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: buộc các bị cáo Phan Anh T và Phan Anh T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền L nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với những người có mặt. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS Khu vực 1;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm